TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ- TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST - HNGĐ	*Yên Mô, ngày 15 tháng 02 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đoàn Thị D**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Ngọc O**, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn Th, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị D và anh Nguyễn Ngọc O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Chị Đoàn Thị D và anh Nguyễn Ngọc O có 03 con chung là các cháu Nguyễn Minh D, sinh ngày 30/03/2013; Nguyễn Ngọc Bảo Y, sinh ngày 15/02/2015; Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 25/04/2019. Chị Đoàn Thị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 cháu Nguyễn Minh D; Nguyễn Ngọc Bảo Y; Nguyễn Minh Đ cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Định kỳ hằng tháng, anh Nguyễn Ngọc O phải cấp dưỡng nuôi con chung cho

chị Đoàn Thị D mỗi cháu số tiền là 1.000.000đồng (Một triệu đồng), tổng anh O phải cấp dưỡng cho 03 cháu là 3.000.000đồng (Ba triệu đồng); thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung của anh, chị thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Ngọc O có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung sau khi ly.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đoàn Thị D và anh Nguyễn Ngọc O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị D phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị D đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001883 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Chị Đoàn Thị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoản thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND h.Yên Mô;
- Chi cục THADS h.Yên Mô;
- UBND xã Yên Thắng, Yên Mô, Ninh Bình;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn